TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN YÊN MỸ** **TỈNH HƯNG YÊN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **36**/2021/QĐST- HNGĐ	*Yên Mỹ, ngày 28 tháng 12 năm 2021*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN MỸ - TỈNH HƯNG YÊN

Căn cứ Điều 212, 213 và Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 51, 55 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ Việc dân sự thụ lý số 37/2021/TLST-HNGĐ ngày 03/12/2021 về việc: Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

1. Chị Phạm Thị H, sinh năm: 1989

Địa chỉ cư trú: Thôn N, xã T, huyện Y, tỉnh Hưng Yên.

2. Anh Trần Văn T, sinh năm: 1980

Địa chỉ cư trú: Thôn N, xã T, huyện Y, tỉnh Hưng Yên.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của chị Phạm Thị H và anh Trần Văn T như Đơn yêu cầu và Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 20/12/2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

[2] Xét thấy: Hôn nhân đã lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 20/12/2021, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

+ Về quan hệ vợ chồng: Chị Phạm Thị H và anh Trần Văn T tự nguyện thuận tình ly hôn.

+ Về con chung: Chị H và anh T không có con chung nên không có yêu cầu Tòa án giải quyết.

+ Về tài sản chung, công sức, công nợ và ruộng canh tác: Chị H và anh T tự nguyện không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Chị Phạm Thị H tự nguyện chịu 300.000 đồng lệ phí yêu cầu giải quyết việc dân sự, được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí giải quyết việc dân sự đã nộp 300.000 đồng theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí số 0009074 ngày 03/12/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự Yên Mỹ. Chị H đã nộp đủ lệ phí giải quyết việc dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- *VKSND + THA huyện;*
- *UBND xã T;*
- *Các đương sự;*
- *Lưu hồ sơ việc dân sự.*

THẨM PHÁN

Nguyễn Trung Kiên